

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2019/HSST
Ngày 22 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn.
2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2019/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2019/HSST-QĐ ngày 08/4/2019 đối với các bị cáo:

1. Phan Thanh P, sinh năm 1978 tại tỉnh Quảng Nam; thường trú: 24/1 khu phố B, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Thanh P, sinh năm 1943 và con bà Lê Thị C, sinh năm 1950; có vợ Lưu Thị Kim L, sinh năm 1979 và có 02 con, lớn sinh năm 2006 nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có. Bị tạm giữ từ ngày 11/12/2018 đến ngày 14/12/2018 được hủy bỏ tạm giữ thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Đỗ Trung X, sinh năm 1987 tại tỉnh Lâm Đồng; thường trú: 185/10 khu phố B, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Trung K, sinh năm 1954 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; có vợ Nguyễn Thị Duy P, sinh năm 1986 và có 02 con, lớn sinh năm 2013 nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có. Bị tạm giữ từ ngày 11/12/2018 đến ngày 14/12/2018 được hủy bỏ tạm giữ thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Nguyễn Anh T, sinh năm 1979 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: 35 đường số 6 khu phố A, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên

chúa giáo; con ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1956 và con bà Vũ Thị T, sinh năm 1959; có vợ Vũ Thị Thanh T, sinh năm 1985 và có 02 con, lớn sinh năm 2007 nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có. Bị tạm giữ từ ngày 11/12/2018 đến ngày 14/12/2018 được hủy bỏ tạm giữ thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4. Thái Huy C, sinh năm 1978 tại tỉnh Bình Thuận; thường trú: Khu phố 8, phường T, thị xã G, tỉnh Bình Thuận; tạm trú: 147/2 đường H, phường B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ máy; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Thái Minh T, sinh năm 1955 và con bà Lê Thị T, sinh năm 1956; có vợ tên Hoàng Thị M, sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 11/5/2012, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 7 năm tù về tội Giết người, theo bản án số 137, ngày 28/11/2012 bị cáo nộp xong án phí, ngày 14/4/2014 chấp hành xong phạt tù.

Bị tạm giữ từ ngày 11/12/2018 đến ngày 14/12/2018 được hủy bỏ tạm giữ thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

5. Nguyễn Anh T1, sinh năm 1979 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: 86/14 khu phố H, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ máy; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1939 và con bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1949; có vợ Nguyễn Thị Hoàng O, sinh năm 1982 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2002 nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có. Bị tạm giữ từ ngày 11/12/2018 đến ngày 14/12/2018 được hủy bỏ tạm giữ thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

6. Lê Trường A, sinh năm 1983 tại tỉnh Tiền Giang; thường trú: Khu phố 3, phường 3, thị xã L, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn H (đã chết) và con bà Phạm Thị V, sinh năm 1958; có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không có. Bị tạm giữ ngày 11/12/2018 đến ngày 14/12/2018 được hủy bỏ tạm giữ thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

7. Trần Huỳnh Thanh S, sinh năm 1972 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: C13 khu phố 5, phường L, Thành phố H, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn T (đã chết) và con bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1948; có vợ Huỳnh Thị Huỳnh H, sinh năm 1972 và có 03 con, lớn sinh năm 2000 nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 28/7/2004, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về

tội Đưa vào sử dụng các phương tiện giao thông đường bộ không đảm bảo an toàn, theo bản án số 261, tháng 10/2004 đã nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị tạm giữ từ ngày 11/12/2018 đến ngày 14/12/2018 được hủy bỏ tạm giữ thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Quốc B, sinh năm 1980; thường trú: 19/10 khu phố Q, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Anh Lê Khoa T2, sinh năm 1975; thường trú: 467/21 khu phố N1, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Anh Phan Nguyễn Thiên V, sinh năm 1973; thường trú: 4A/2/15 đường D, phường 25, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 11/12/2018, các bị cáo Nguyễn Anh T1, Nguyễn Anh T, Lê Trường A, Trần Huỳnh Thanh S, Phan Thanh P uống cà phê tại quán cà phê Newday địa chỉ khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, Bình Dương, đến khoảng 11 giờ cùng ngày tất cả rủ chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền, bị cáo Nguyễn Anh T đi mua 4 bộ bài tây 52 lá sau đó cùng P, S, A, T1 lên lầu 1 của quán cà phê. Tại đây P, T1, A, S chơi đánh bài hình thức binh xập xám mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng, người làm cái xoay tua (sòng 01). Khi đang chơi có thanh niên không rõ nhân thân ngồi uống nước trong quán đến xin P cho đánh chung 01 tụ được khoảng 05 đến 06 ván bài thì người này nghỉ đi về. Thời điểm này bị cáo Đỗ Trung X, Thái Huy C đến quán cà phê Newdays uống cà phê cùng vào tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, C và A chung tiền chơi 01 tụ bài, bị cáo Đỗ Trung X chơi thế chỗ bị cáo P để P đi uống cà phê.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày Trần Quốc B, Lê Khoa T2, Phan Nguyễn Thiên V đến quán cà phê Newday uống cà phê, thấy nhóm S đánh bài, cả nhóm rủ nhau lập sòng thứ 2 đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức chơi bài binh xập xám mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng, người làm cái xoay tua. Lúc này bị cáo P tham gia chơi cùng với B, T, V, khi chơi bị cáo Nguyễn Anh T đi mua 10 bộ bài tây 52 lá cho tất cả cùng chơi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày Công an phường Dĩ An kiểm tra hành chính lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và chuyển giao Công an thị xã Dĩ An điều tra.

Vật chứng thu giữ: 14 bộ bài tây đã qua sử dụng; số tiền 27.200.000 đồng (sòng 01); số tiền 3.250.000 đồng (sòng 2)

Qua điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc.

+ Sòng 1:

- Nguyễn Anh T1 sử dụng 3.300.000 đồng khi chơi T1 thắng 5.800.000 đồng, khi bị bắt giữ thu giữ số tiền 5.800.000 đồng trên chiếu bạc, thu giữ trong người 3.300.000 đồng.

- Lê Trường A sử dụng 1.000.000 đồng, bị cáo Thái Huy C chơi chung tụ với A thì A hòa vốn. Tiếp đó A thỏa thuận với C đánh chung 01 tụ bài mỗi người bỏ ra 1.000.000 đồng để chơi, C bỏ tiền ra trước và đánh thắng cho đến khi bị bắt quả tang, thu giữ từ An 1.000.000 đồng.

- Thái Huy C sử dụng 2.000.000 đồng, C đánh chung 01 tụ với A (mỗi người bỏ ra 1.000.000 đồng để chơi đánh bạc nhưng C bỏ tiền ra trước 2.000.000 đồng). Khi chơi C thắng 11.500.000 đồng, bị thu giữ trên chiếu bạc số tiền 13.500.000 đồng.

- Trần Huỳnh Thanh S sử dụng 2.600.000 đồng khi chơi S thua 2.000.000 đồng, bị thu giữ trên chiếu bạc 600.000 đồng

- Đỗ Trung X sử dụng 12.800.000 đồng khi chơi X thua 10.300.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.000.000 đồng, thu giữ trên người 1.500.000 đồng .

- Phan Thanh P mang theo 4.750.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc khi chơi thua 1.500.000 đồng, còn lại 3.250.000 đồng P chuyển qua sòng thứ 2 đánh bạc, P sử dụng 1.000.000 đồng để chơi và thua 400.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ trong người P 2.850.000 đồng.

- Nguyễn Anh T không tham gia đánh bạc, T đi mua 14 bộ bài tây 52 lá cho các bị cáo sử dụng đánh bạc.

Tổng số tiền bị cáo S, X, C, A, T1, P, T và người thanh niên không rõ nhân thân sử dụng đánh bạc là 27.200.000 đồng.

+ Sòng 2:

- Phan Nguyễn Thiên V sử dụng 650.000 đồng vào đánh bạc, thời điểm bị bắt V không thắng, không thua, bị thu giữ 650.000 đồng.

- Lê Khoa T sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, thời điểm bị bắt T thua 400.000 đồng, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 100.000 đồng

- Trần Quốc B sử dụng 1.100.000 đồng đánh bạc, thời điểm bị bắt giữ B thắng 800.000 đồng, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 800.000 đồng, thu giữ trong người số tiền 1.100.000 đồng.

- Phan Thanh P khi qua sòng thứ 2 mang theo 3.250.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi đánh P thua 400.000 đồng bị thu giữ trong người số tiền 2.850.000 đồng.

+ Tổng số tiền Phan Nguyễn Thiên V, Trần Quốc B, Lê Khoa T và Phan Thanh P sử dụng để đánh bạc là 3.250.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 95/QĐ – VKS ngày 12 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Phan Thanh P, Đỗ Trung X, Nguyễn Anh T, Thái Huy C, Nguyễn Anh T1, Lê Trường A và Trần Huỳnh Thanh S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo:

Phan Thanh P từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Đỗ Trung X từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; Nguyễn Anh T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; Nguyễn Anh T1 từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Lê Trường A từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo:

Thái Huy C từ 27.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Trần Huỳnh Thanh S từ 27.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 14 bộ bài tây đã qua sử dụng; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 30.450.000 đồng.

Các bị cáo không tranh luận đối với Đại diện Viện kiểm sát, không bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Phan Thanh P, Trần Huỳnh Thanh S không nói lời sau cùng. Các bị cáo Đỗ Trung X, Nguyễn Anh T, Nguyễn Anh T1, Lê Trường A, Thái Huy C hối hận việc đã làm, xin giảm mức phạt tiền thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Vào ngày 11/12/2018, tại quán cà phê Newday địa chỉ khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, Bình Dương các bị cáo Phan Thanh P, Đỗ Trung X, Nguyễn Anh T, Thái Huy C, Nguyễn Anh T1, Lê Trường A, Trần Huỳnh Thanh S và người thanh niên không rõ nhân thân sử dụng bộ bài tây 52 lá đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng, đến 17 giờ 30 cùng ngày bị bắt giữ, tổng số tiền sử dụng đánh bạc được xác định và thu giữ 27.200.000 đồng.

Tại Điều 321 Tội đánh bạc, Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm.

Như vậy, hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Bản cáo trạng số 95/QĐ-KSĐT ngày 12/3/2019 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, cũng như luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo P, X, T, T1, A phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa

các bị cáo P, X, T, C, T1, A và S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo P, X, T, T1, A có nhân thân tốt thể hiện việc có việc làm ổn định, không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo C, S có nhân thân xấu thể hiện việc đã bị xét xử hình sự, các bị cáo tuy được xóa án tích nhưng lần phạm tội này thuộc lỗi cố ý đã thể hiện sự không hướng thiện của bản thân.

[2] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 3 năm tù, các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng tại địa phương. Do vậy, hành vi trên của các bị cáo phải được xét xử nghiêm mới có tác dụng răn đe phòng ngừa chung. Xét, các bị cáo đều là thành phần nhân dân lao động, nhất thời phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo cũng có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, số tiền cụ thể tham gia đánh bạc đối với từng bị cáo để có mức hình phạt tiền phù hợp.

[3] Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo P, X, C, T1, A và S là người trực tiếp tham gia đánh bạc, bị cáo Nguyễn Anh T tuy không tham gia thực hiện việc đánh bạc thắng thua bằng tiền nhưng bị cáo đi mua 14 bộ bài tây 52 lá cho các bị cáo thực hiện việc đánh bạc do vậy cũng phải chịu trách nhiệm hình sự hành vi của mình. Các bị cáo cùng tham gia với vai trò người thực hành.

[4] Đối với Phan Nguyễn Thiên V, Trần Quốc B, Lê Khoa T tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với số tiền 3.250.000 đồng chưa đủ định lượng xử lý hình sự. Công an thị xã Dĩ An ra quyết định xử phạt hành chính bằng tiền là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 14 bộ bài tây 52 lá, vật chứng sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 30.450.000 đồng thu giữ trong việc đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với các bị cáo. Quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử, do vậy được chấp nhận.

[7] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo P, X, T, C, T1, A và S phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Thanh P, Đỗ Trung X, Nguyễn Anh T, Thái Huy C, Nguyễn Anh T1, Lê Trường A, Trần Huỳnh Thanh S phạm tội Đánh bạc.

1.1 Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thái Huy C, Trần Huỳnh Thanh S.

Xử phạt các bị cáo

+ Thái Huy C 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng).

+ Trần Huỳnh Thanh S 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng)

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Trường A, Nguyễn Anh T, Phan Thanh P, Nguyễn Anh T1 và Đỗ Trung X.

Xử phạt các bị cáo:

+ Lê Trường A 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

+ Nguyễn Anh T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

+ Phan Thanh P 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

+ Nguyễn Anh T1 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

+ Đỗ Trung X 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

2. Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 30.450.000 đồng (ba mươi triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 14 bộ bài tây 52 lá. Theo biên lai thu tiền số 01058, biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Các bị cáo Phan Thanh P, Đỗ Trung X, Nguyễn Anh T, Thái Huy C, Nguyễn Anh T1, Lê Trường A, Trần Huỳnh Thanh S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; người có qlnvlq;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh